

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HNGĐ- ST
Ngày 26 - 11- 2018
“V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tuấn

- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Bùi Thị Kim Thanh

2/ Ông Hoàng Văn Khảm

- Thư ký phiên tòa: Vũ Văn Tiệp- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thịnh Thùy- Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 202/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2018 “ V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 (có mặt);

Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

Bị đơn: Anh Quảng Văn P, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Đều có địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn Tòa án nhận được ngày 15/8/2018 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh P kết hôn với nhau ngày 28/12/2012 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Y. Thời gian đầu chung sống vợ chồng hạnh phúc, về sau vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh P hay uống rượu rồi đánh đập chị, mặc dù chị đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh P không thay đổi. Chị H và anh P sống ly thân với nhau từ tháng 8/2018 cho đến nay. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị được ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh P không có con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, khoản vay, cho vay và công sức đóng góp: Chị H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Bị đơn là anh Quảng Văn P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do nên không có lời khai.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Quan hệ giữa chị H và anh P là vợ chồng, chị H có đơn đề nghị ly hôn, do vậy xác định quan hệ tranh chấp là “Hôn nhân và gia đình” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh Quảng Văn P là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vụ án vắng mặt anh P theo thủ tục chung.

[2]. Về tình cảm: Chị H và anh P kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Thời gian đầu, anh chị chung sống hạnh phúc về sau phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị H là do anh P không chịu chăm lo cuộc sống chung của vợ chồng mà thường xuyên uống rượu và đánh đập chị. Chị H xác định không còn tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị được ly hôn. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh P đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Do vậy, cần chấp yêu cầu của chị H xin ly hôn anh P là có căn cứ.

[3]. Về con chung: Chị H và anh P không có con chung.

[4]. Về tài sản, các khoản vay, cho vay và công sức đóng góp: Chị H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Tuyên xử:

1/ Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Quảng Văn P.

2/ Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được

trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0000464 ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo, thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Lạc;
- UBND nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Các đương sự (Đề thi hành);
- Lưu HS - AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Tuấn